TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ B** **TỈNH BÌNH PHƯỚC** Số: 01/2023/QĐST-VDS	**CỘNG QXÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *B, ngày 28 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết"

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Ngọc Mai Phương

Thư ký phiên họp: Ông Huỳnh Hoàng Lực - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Hùng Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 74/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2022 về việc: Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết", theo Quyết định mở phiên họp số 09/2023/QĐST-DS ngày 20 tháng 02 năm 2023 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Thị M, sinh năm1961

Địa chỉ: Tổ 04, khu phố N1, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước. (Vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của bà Thị M: Ông Dương P, sinh năm 1983. Địa chỉ; Tổ 06, khu phố S, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Phan Thanh L, sinh năm 1980

Bà Phan Thị Thanh L1, sinh năm 1982

Địa chỉ cư trú cuối cùng: Tổ 4, khu phố N1, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Những người tham gia tố tụng khác:

1. Ông Phan Thanh X, sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ 02, khu phố T, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước

2. Ông Phan Thanh Tr, sinh năm 1989

3. Bà Phan Thị Thanh T2, sinh năm 1991

Cùng địa chỉ: Tổ 4, khu phố N1, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

4. Bà Phan Thị Thanh L3, sinh năm 1994

Địa chỉ: Tổ 06, ấp 09, xã F, huyện C, tỉnh Bình Phước.

(Đều xin vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự 30/9/2022 và trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu – bà Thị M và người đại diện theo ủy quyền của bà Thị M trình bày:

Bà Thị M và ông Phan Thanh Q tự nguyện chung sống từ năm 1984, có đăng ký kết hôn vào ngày 20/6/1996 tại Ủy ban nhân dân thị trấn A, huyện B, tỉnh Bình Phước (thời điểm này bà Mát không biết ông Q đã có 02 người con nuôi là Thanh L1 và Thanh L). Đến năm 1994 ông Q mới đón ông Phan Thanh L, sinh năm 1980 và bà Phan Thị Thanh L1, sinh năm 1982 lên sống chung tại khu phố N1, phường H, thị xã B (trước đây là ấp N1, thị trấn A, huyện B, tỉnh Sông Bé), bà Mát có sống chung với ông Thanh L và bà Thanh L1 được khoảng 01 năm đến khoảng tháng 5/1995 thì 02 người này bỏ đi đến nay. Khi 02 người này bỏ đi gia đình cho rằng đã bỏ về ngoài quê (Phú Yên), nhưng sau đó có liên lạc về ngoài quê thì được biết 02 người con này không về quê, nhưng không biết tin tức 02 người này đã đi đâu. Từ thời điểm Thanh L1 và Thanh L bỏ đi tháng 5/1995 đến nay gia đình không có tin tức gì, không trở về địa phương lần nào, gia đình có đăng báo tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức xác định về việc ông Phan Thanh L và bà Phan Thị Thanh L1 còn sống hay đã chết, ông Long và bà Loan cũng không liên lạc gì với bà Thị M và gia đình từ đó đến nay. Bà Thị M đã làm đơn xin xác nhận tại Công an phường H về việc không có mặt tại địa phương nơi cư trú của ông Thanh L và bà Thanh L1, theo đơn Công an phường H xác nhận ông Thanh L và bà Thanh L1 "không có mặt tại địa phương từ năm 2009 đến nay. Nhân khẩu Long và Loan đi đâu, làm gì địa phương không quản lý".

Do thời điểm ông Phan Thanh L và bà Phan Thị Thanh L1 vào sinh sống cùng gia đình bà Thị M tại tổ 04, khu phố N1, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước, đã nhập khẩu chung vào sổ hộ khẩu của gia đình, nay gia đình có nhiều giao dịch dân sự, thủ tục pháp lý liên quan đến người trong hộ trong đó có ông Thanh L và bà Thanh L1, rất phức tạp, làm ảnh hưởng đến công việc của gia đình như việc vay vốn Ngân hàng, chuyển nhượng, tặng cho đất đai. Nên bà Thị M làm đơn yêu cầu Tòa án xem xét tuyên bố ông Phan Thanh L, sinh năm 1980 và bà Phan Thị Thanh L1, sinh năm 1982 là đã chết.

Về tài sản: Bà Thị M không yêu cầu Tòa án xem xét.

Những người liên quan gồm: Các ông Phan Thanh X, Phan Thanh Tr, bà Phan Thị Thanh T2, Phan Thị Thanh L3 (con chung của bà Thị M và ông Phan Thanh Hòa) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều có đề nghị giải quyết vắng mặt, trong bản tự khai đều cung cấp thông tin liên quan đến việc ông Phan Thanh L và bà Phan Thị Thanh L1 đã bỏ nhà đi từ tháng 5/1995 đến nay không có tin tức gì, dù gia đình đã thực hiện nhiều biện pháp tìm kiếm, đăng tin trên báo đài, thống nhất lời trình bày với bà Thị M yêu cầu của bà Thị M đề nghị Tòa án tuyên bố ông Phan Thanh L, sinh năm 1980 và bà Phan Thị Thanh L1, sinh năm 1982 là đã chết và không có ý kiến gì khác.

Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước đã thông báo nhắn tìm ông Phan Thanh L và bà Phan Thị Thanh L1 trên Báo Công lý, Đài tiếng nói Việt Nam,

Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước. Các tài liệu trong hồ sơ thể hiện ông Phan Thanh L và bà Phan Thị Thanh L1 đã bỏ nhà đi khỏi địa phương nơi cư trú, không về nhà, không liên lạc gì với gia đình từ thời điểm bỏ đi đến nay, theo xác nhận của Công an nơi cư trú cuối củng (phường H) xác nhận ông Phan Thanh L và bà Phan Thị Thanh L1 không có mặt tại địa phương từ năm 2009, chính quyền địa phương không có thông tin gì về ông L và bà L1. Tính đến nay ông L và bà L1đã biệt tích 14 năm và không có tin tức xác thực là còn sống.

Tại phiên họp:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B tham gia phiên họp phát biểu quan điểm:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tòa án đã thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên, trong hồ sơ còn thiếu một số biên bản giao nhận tài liệu chứng cứ của đương sự với Tòa án, đề nghị Thẩm phán rút kinh nghiệm, khi giao nộp tài liệu chứng cứ với đương sự cần lập biên bản giao nhận lưu hồ sơ đầy đủ.

- Về việc giải quyết việc dân sự:

Căn cứ Điều 71 Bộ luật Dân sự, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Thị M. Tuyên bố ông Phan Thanh L, sinh năm 1980 và bà Phan Thị Thanh L1, sinh năm 1982. Địa chỉ cư trú cuối cùng: Tổ 4, khu phố N1, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước là đã chết

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự tại phiên họp và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, Tòa án nhân dân thị xã B nhận định:

[1] Về tố tụng: Xét đơn yêu cầu của bà Thị M, xác định đây là việc dân sự "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết". Người bị yêu cầu có nơi cư trú cuối cùng tại Tổ 4, khu phố N1, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã B theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Do đó, Tòa án nhân dân thị xã B đã tiến hành thụ lý việc dân sự đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Người yêu cầu và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Thị M, ông Phan Thanh X, Phan Thanh Tr, bà Phan Thị Thanh T2, Phan Thị Thanh L3 (con chung của bà Thị M và ông Phan Thanh Hòa) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều có đề nghị giải quyết vắng mặt. Vì vậy, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Dựa vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ gồm: Đơn xác nhận tại Công an phường H (nơi cư trú cuối cùng của ông Long và bà Loan); Biên bản xác minh tại nơi cư trú cuối cùng của ông Long, bà Loan, lời khai của người yêu cầu và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan xác định: Ông Phan Thanh L, bà Phan Thị Thanh L1 đã bỏ nhà đi và không có mặt tại địa phương từ năm 2009 đến nay, tính đến thời điểm hiện tại đã được 14 năm, nhưng vẫn không có tin tức xác thực viêc ông Phan Thanh L và bà Phan Thị Thanh L1 còn sống hay không. Mặt khác, gia đình bà Thị M đã thực hiện nhiều biện pháp tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức (đăng thông tin tìm kiếm trên 03 số báo liên tiếp của Báo Công Lý cụ thể: số 83, 84, 85 ra ngày 18, 21, 25/10/2022; Nhắn tin trên sóng của Đài tiếng nói Việt Nam vào lúc 17 giờ 30 phút đến 18 giờ các ngày 07, 08, 09/11/2022). Đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng phát thông báo nhắn tìm ông Phan Thanh L và bà Phan Thị Thanh L1 lần đầu tiên, gia đình bà Thị M và Tòa án nhân dân thị xã B vẫn không nhận được tin tức xác thực về việc ông Phan Thanh L và bà Phan Thị Thanh L1 còn sống hay đã chết. Vì vậy, có căn cứ để chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người là đã chết của bà Thị M đối với ông Phan Thanh L và bà Phan Thị Thanh L1, theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự.

Về ngày chết của ông Phan Thanh L và bà Phan Thị Thanh L1: Theo xác nhận của Công an phường H – nơi cư trú cuối cùng của ông Long và bà Loan năm có tin tức cuối cùng vào năm 2009, đến nay vẫn không có thông tin xác thực ông Phan Thanh L và bà Phan Thị Thanh L1 là còn sống, xác định ngày chết của ông Phan Thanh L, sinh năm 1980 và bà Phan Thị Thanh L1, sinh năm 1982 là ngày 02/01/2015.

Vê nhân thân: Ông Phan Thanh L và bà Phan Thị Thanh L1 tại thời điểm được yêu cầu tuyên bố chết chưa kết hôn.

Về di sản của ông Phan Thanh L và bà Phan Thị Thanh L1 do bà Thị M không yêu cầu, Tòa án không xem xét.

[3] Về lệ phí: Bà Thị M phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, tuy nhiên do Thị M, sinh năm 1961, hiện đã 62 tuổi, là người cao tuổi theo quy định tại Điều 2 Luật người cao tuổi và đã có đơn xin miễn tiền tạm ứng lệ phí và lệ phí, do đó được miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/26/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Tòa án, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 1, 2, 3 Điều 71 Bộ Luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, các Điều 316, 367, 370, 371, 372, 391, 392, 393 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Thị M

Tuyên bố: Ông Phan Thanh L, sinh năm 1980 và bà Phan Thị Thanh L1, sinh năm 1982. Địa chỉ cư trú cuối cùng: Tổ 4, khu phố N1, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước là đã chết, vào ngày 02/01/2015.

Tài sản của ông Phan Thanh L và bà Phan Thị Thanh L1 được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

Về di sản của ông Phan Thanh L và bà Phan Thị Thanh L1, bà Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết. Khi nào phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm: Bà Thị M được miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TX. B;
- UBND phường H;
- Chi cục THADS TX. B
- Các đương sự;
- Lưu;

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Ngọc Mai Phương